

Bản án số: 101/2022/HS-ST
Ngày 25-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Danh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Phúc;
2. Bà Trần Thị Bích Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cao Cường - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sơn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Tấn Đ**, sinh ngày 18/9/1996 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới T: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành C và bà Lê Thị B; vợ, con: chưa có; tiền án: không có; tiền sự: không có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2022 cho đến nay. “*có mặt*”

2. **Trần Quốc L**, sinh ngày 22/5/1992 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X1, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới T: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Lâm Thị Ngọc A; vợ, con: không có; tiền án: không có; tiền sự: không có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2022 cho đến nay. “*có mặt*”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 07 giờ 00 phút, ngày 13/6/2022, tại phòng số 07 nhà nghỉ M, thuộc ấp Tân Lập, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Bến Cầu bắt quả tang Nguyễn Tấn Đ và Trần Quốc L đang “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” cho Lê Thành T, sinh năm 1996, ngụ khu phố H, thị trấn K, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh và Nguyễn Thị Th, sinh năm 1990, ngụ ấp P, xã Q, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ người và vật chứng để làm rõ.

Quá trình điều tra, xác định: Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 12/6/2022, Nguyễn Tấn Đ đi sinh nhật bạn tại thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh gặp bạn tên Trung (không rõ nhân thân, lai lịch), Trung cho Đ 01 bịch ma túy dạng đá và 02 viên ma túy dạng nén hình tròn, màu xanh có chữ A và chữ L chồng lên nhau, Đ cất ma túy vào người. Sau khi dự sinh nhật xong Đ đi đến phòng số 7 nhà nghỉ M, thuộc ấp Tân Lập, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh do L thuê, Đ rủ L sử dụng ma túy, L đồng ý, Đ lấy bịch ma túy dạng đá đổ vào tẩu (dụng cụ sử dụng ma túy Đ đem theo), Đ và L sử dụng đến khoảng 24 giờ cùng ngày. Lúc này, có Nguyễn Thị Th điện thoại cho Đ, Đ rủ Th đến cùng sử dụng ma túy thì Th đồng ý, đồng thời L cũng đồng ý cho Th đến phòng trọ của mình để cùng sử dụng ma túy. Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển số 70C1 - 389.xx đến ấp P, xã Q, huyện Bến Cầu đón Th. Khi L đi đón Th đến, Đ lấy 01 viên nén (thuốc lắc), dùng bật lửa cà nhuễn (thành nhiều viên nhỏ) để vào trong nắp kim loại Đ cùng L, Th mỗi người 01 viên nhỏ uống trực tiếp vào người, cả ba ngồi nghe nhạc đến 06 giờ 00 phút ngày 13/6/2022, thì Lê Thành T điện thoại cho Đ, Đ rủ T đến phòng số 7 nhà nghỉ M để sử dụng ma túy, T đồng ý và L cũng đồng ý cho T đến. Tại phòng số 7, Đ, L, Th, T cùng sử dụng ma túy đến 07 giờ 00 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang.

Kết luận giám định số: 700 ngày 22/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong một ống tẩu và 01 bịch nylon hàn kín (kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, Loại Methamphetamine, khối lượng 0,2117 gam; Mẫu tinh thể rắn màu xanh bên trong một nắp kim loại (kí hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,0960 gam; Mẫu 01 viên nén hình tròn, màu xanh, có chữ

A và chữ L chồng lên nhau kí hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,3298 gam.

Ngày 13/6/2022, kiểm tra nồng độ chất ma túy phát hiện Nguyễn Tấn Đ, Trần Quốc L, Lê Thành T và Nguyễn Thị Th có kết quả dương T với chất ma túy (Methamphetamine).

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- Biên bản bắt quả tang người phạm tội quả tang ngày 13/6/2022, thu giữ:

+ 01 (một) hộp giấy Catton chứa 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy (tẩu), trên đầu ống tẩu có chứa chất tinh thể rắn (nghỉ là ma túy) và chứa 01 (một) bịch nylon trong suốt, bên trong có chứa chất tinh thể rắn (ký hiệu M1);

+ 01 (một) nắp kim loại có chứa chất tinh thể màu xanh được bỏ vào bì thư (ký hiệu M2);

+ 01 (một) bịch nylon trong suốt, bên trong chứa 01 viên nén, hình tròn màu xanh, có chữ A và chữ L chồng lên nhau được bỏ vào bì thư (ký hiệu M3).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEL1: 356418119720518/01.

- 01 (một) xe mô tô biển số 70C1-389.xx, nhãn hiệu Winner X, màu sơn bạc - đen đã qua sử dụng do bà Lê Thị B đứng tên, đã được Công an huyện Bến Cầu trả lại cho bà Lê Thị B.

Khám xét nhà Nguyễn Tấn Đ không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Nguyễn Tấn Đ và Trần Quốc L không có tài sản nên không kê biên tài sản.

Tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Tấn Đ và Trần Quốc L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 93/CT-VKSBC ngày 24 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Nguyễn Tấn Đ và Trần Quốc L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Tấn Đ từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều

38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Quốc L từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Đ và bị cáo L không có tranh luận gì về lời luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Đ và bị cáo L nói lời sau cùng: Các bị cáo ăn năn về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Vào khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 13/6/2022, tại phòng số 07 nhà nghỉ M, thuộc ấp Tân Lập, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh do bị cáo Trần Quốc L thuê, bị cáo Nguyễn Tấn Đ mang ma túy loại Methamphetamine và MDMA, bị cáo L cung cấp địa điểm phòng trọ để cùng bị cáo Đ thực hiện hành vi tổ chức sử dụng ma túy cho Nguyễn Thị Th, Lê Thành T cùng sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang và thu giữ các chất nghi là ma túy. Tại kết luận giám định số: 700 ngày 22/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong một ống tẩu và 01 bịch nylon hàn kín (kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,2117 gam; Mẫu tinh thể rắn màu xanh bên trong một nắp kim loại (kí hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng: 0,0960 gam; Mẫu 01 viên nén hình tròn, màu xanh, có chữ A và chữ L chồng lên nhau kí hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng: 0,3298 gam.

Lời khai của bị cáo Đ, bị cáo L phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ

khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Tấn Đ và Trần Quốc L đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, các bị cáo đều đã thành niên, đều biết rõ việc sử dụng và tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu cá nhân các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về việc sử dụng chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho bản thân, gia đình và xã hội. Bởi lẽ người nghiện ma túy sẽ dễ bị thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi, có lối sống buông thả dễ vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội là một trong những nguyên nhân gia tăng các tệ nạn xã hội và tội phạm, nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội nhưng không thể hiện rõ việc phân công nhiệm vụ, vai trò cụ thể, không có sự cấu kết chặt chẽ trong việc thực hiện hành vi phạm tội nên trường hợp này chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Đ là người cung cấp ma túy và chủ động rủ rê Nguyễn Thị Th, Lê Thành T sử dụng trái phép chất ma túy nên chịu trách nhiệm cao nhất trong vụ án. Bị cáo L cung cấp địa điểm để sử dụng ma túy nên chịu trách nhiệm sau bị cáo Đ.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đ và L không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đ và L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Đ và L có nhân thân tốt.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Bởi lẽ các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, bản thân đều là người sử dụng ma túy và sử dụng với nhiều người, các bị cáo còn có hành vi tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó xét thấy cần áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông tên Trung cho bị cáo Đ ma túy, do không rõ nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

[8] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Tấn Đ, bị cáo Trần Quốc L, Lê Thành T và Nguyễn Thị Th, Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt hành chính theo quy định.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, thì bị cáo Đ và L có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo Đ và L tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) ống tẩu và 01 (một) bịch nylon hàn kín (kí hiệu M1), gửi đến giám định định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2117 gam, hoàn lại sau giám định là 0,1396 gam và được niêm phong ghi số 700/gói 1; 01 (một) nắp kim loại (kí hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,0960 gam và 01 (một) viên nén hình tròn, màu xanh, có chữ A và chữ L chồng lên nhau (kí hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,3289 gam, cả hai đã được sử dụng hết trong công tác giám định, còn lại 01 (một) nắp kim loại và được niêm phong ghi số 700/ gói 2. Do là chất ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung, màu xanh, số IMEI: 356418119720518/01, đã qua sử dụng của bị cáo Đ liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí: Bị cáo Đ và L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tấn Đ và Trần Quốc L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Tấn Đ 08 (tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 6 năm 2022.

1.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Trần Quốc L 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 9 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong vụ số 700/gói 1, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Lê Quốc Tài có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và 01 (một) gói niêm phong vụ số 700/gói 2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý giám định Lê Quốc Tài có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung, màu xanh, số IMEL1: 356418119720518/01, đã qua sử dụng.

(theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/10/2022)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn Đ, bị cáo Trần Quốc L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Tấn Đ, bị cáo Trần Quốc L được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu;
- Công an huyện Bến Cầu;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV.TATTN;
- **Bị cáo;**
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Tiến Danh